



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Nhũ Ánh
Last Middle First

Current Address: 51/21 Điện Biên Phủ P.3 Q.3 TP HCM

Date of Birth: 01/05/1948 Place of Birth: Thừa Thiên

Previous Occupation (before 1975) Radio operator
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/25/68 To 02/25/82
Years: 14 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Nguyễn Thị Hiền</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH:	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

167-12.3-82

ĐỒ NGỰ VU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công vụ số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại OT Thanh phong

43 GRT

0 0 1 0 2 6 0 4 9 1

SHSLĐ



GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an
Thi hành án văn, quyết định tha số 25 ngày 2 tháng của TẠO Quân khu 4

Nay cấp giấy tha cho anh/ chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Như Anh

Họ, tên thường gọi: Anh

Họ, tên bí danh: _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1948

Nơi sinh: Lương văn, Hươ, thuy, Thừa thiên

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 88 2 0 Đường Thiên bình, Thừa thiên

Cán tội: Đam nhập miền bắc, hoạt động gián điệp biệt kích

Bị bắt ngày _____ năm _____

Theo quyết định, án văn số 25 ngày 2 tháng 12 năm 1968 của TẠO Quân khu 4

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án 3 lần, công thành _____ năm 3 tháng _____

Nay về cư trú tại: 87 8/44A - Tôn Thất Thuyết - Quận 4 - TP. HCM

Nhận xét, quá trình cải tạo: Đã xác định được thái độ cải tạo đúng đắn, tin tưởng vào đường lối giáo dục của Đảng.

Trong lao động đem bao ngày công mức khoán được giao.

Tham gia học tập đều đặn. Chấp hành nội quy của trại được nghiêm.

Nhân dân địa phương tiếp tục giúp đỡ, giáo dục tiếp.

Nguyễn Như Anh tiến bộ và ngoan ngoãn.

Lưu tay, ngón trỏ phải
Của Nguyễn Như Anh
Danh bản số 963
Lập tại Bà Nãi

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 02 năm 1982



Nguyễn Như Anh

Nguyễn Như Anh

Đại úy: Vũ Bầy

~~28~~

2800

~~28~~

804.

2

1500

1.5

Photos:

Nguyễn Văn An

Nguyễn Thị Anh Thơ

Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Văn Văn An



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022616331

Họ tên: NGUYỄN NHƯ ẮNH



Sinh ngày: 05-01-1948

Nguyên quán: Huế,

Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú: 541/21 Điện-B

Phu, P.3, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo không rõ hình D1,5
R0,4cm cách 0,5cm
sau đuôi mắt phải.

Ngay 23 tháng 9 năm 1988

THAM GIAM ĐÓCH HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Đàm Văn Thọ

Saigon ngày 02.06.1989.

Kính gửi:

Ông |Chức. minh Thọ.
Po. Box 5435 Arlington, VA 22205.0635.USA

Thưa Ông.

Tôi ký tên dưới đây là

NGUYỄN NHƯ ANH sinh ngày 05.01.1948

tên Lương văn, Hưởng Thuyền. Thừa Thiên.

Học lực: Tú tài phần thứ I. 1965.

Vào, Sở kỹ thuật 1966. Tại Long Thành.

Chức vụ: Hiệu trưởng viên.

Xâm nhập miền Bắc 12.05.1968.

Toàn Strata 120 đi từ Đà Nẵng.

Bị bắt ở cái tạo từ ngày 25.05.1968.

Đến ngày 25.02.1982 (Tổng cộng 13 năm 9 tháng)

Cũng như nhiều gia đình khác. Tháng 4.1975

Gia đình tôi chạy từ Đà Nẵng vào Saigon mất hết
giấy tờ. Khi ra trại tôi không được nhập hộ khẩu
vào nhà mẹ mới - và bị trục xuất. Đến khi
cuối vợ tôi mới được nhập vào nhà vợ:

544/21 Điện Biên phủ. F3. Quận 3. PHCM

Thực tế tôi vẫn ở nhà mẹ. mọi thủ tục liên hệ
ở nhà Mẹ ruột:

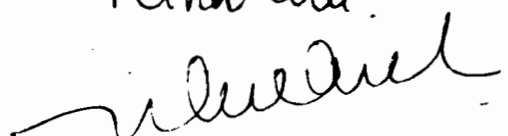
B78/44A Tôn Thất Thuyết. F16. Quận 4

Thành phố Hồ Chí Minh VN.

Năm 1985 tôi có biết một hội người Việt ở Hoa Kỳ
giúp đỡ những người ở cái tạo về thuế ở nước
Sang Hoa Kỳ. Nhưng không rõ các liên lạc. Nay
có người anh em bên đó nói phải làm hồ sơ
gửi cho hội để hội giúp đỡ. Nên tôi làm đơn
này gửi ông và quý hội. Xin kèm đây là số
giấy tờ tôi có thể có được kính gửi sang ông
để ông lo liệu giúp.

Cũng xin gửi ông và quý hội lời cảm
ơn chân thành nhất.

Kính thư.


Nguyễn Như An

Địa chỉ thư tín:

Nguyễn Như An
B787 66A Tôn Thất Thuyết
Phường 16, Quận 4.

TP Hồ Chí Minh Việt Nam.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL
PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM :

1. Full name : NGUYỄN NHƯ ANH
2. Date and place of birth 05 01 1968 Huế
3. Position : Comm operator
Rank : _____
Serial number _____
Military Unit Technic office Special Insee
4. Months, dates, years of Arrested 24-05 1968
5. Months, Dates, years out of camps 24-02 1982
6. Present mailing Address of Ex-P.P. B78/44A Tôn Thất Thuyết
7. Current Address Fl 6 Quin 4 T16 Chu Minh
city VN

II. LIST OF DOB POB OF EX-P.P IMMEDIATELY FAMILY AND FATHER, MOTHER :

A. RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX-P.P TO BE CONSISTED FOR U.S COUNTRY :

NAME	DOB	POB	SEX	MARRIED	RELATIONSHIP
				SINGLE	
TRINH THANH VAN	16.12.56	Phu My	Fem	Married	Wife
NGUYỄN NHƯ VĂN ANH	26-10-88	HEN city	Fem	Single	daughter
NGUYỄN THỊ ANH THỦ	07.05 63	Danang	Fem	Single	sister
NGUYỄN NHƯ HÙNG	03.02 66	Danang	Male	Single	Brother

B. COMPLETED FAMILY LISTING (LIVING, DEAD) OF EX-P.P

- Father Nguyễn Văn Isaac 1946 living
- Mother Nguyễn Thị út 1944 living
- Wife TRINH THANH VAN 1956
- Children NGUYỄN NHƯ VĂN ANH 1988
- Siblings Nguyễn Văn Gióng Nguyễn Văn Linh
Nguyễn Thị Hiền Nguyễn Văn Bình
Nguyễn Văn Đình Nguyễn Thị Như Kim
NGUYỄN THỊ ANH THỦ NGUYỄN NHƯ HÙNG

III. RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

A. CLOSEST RELATIVES IN US :

Nguyễn Thị Hiền Nguyễn Văn An

B. CLOSEST RELATIVES IN OTHER COUNTRY :

Nguyễn Văn Linh
Paris - France

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION

UNTIL NOW : - Have you Yes No
- Reply from Bangkok ODP(LOI) Yes No

V. COMMENT REMARK :

VI. LISTING OF DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Marriage certificate
- Birth certificate of all family
- Photo
- Photocopy of Released certificate

Date 01 06 1989
SIGNATURE

Nguyễn Văn Linh

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEES
TO THE DIRECTOR, THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
127 PHANJABHUM, SOUTH SATHORN ROAD, BANGKOK 10120
-: THAILAND :-

Subject : Request for Immigration to the United States of America
under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

1. I, the undersigned NGUYỄN NHƯ ANH 2. Regiment 1 number
3. Date and Country of Birth 05.01.1948 Hue - Vietnam
4. Nationality Vietnam 5. religion Catholic
6. Sex : Male Female 7. Family Status 1 wife 1 daughter
8. Home Address B78/44 A Tôn Thất Thuyết Quận 4 HCM city VN
9. Military Education Common - aia barri
10. Job title/grade common operator
11. Armed forces Branch of service Special Force
12. Unit Technical office
13. Place worked LT camp - Bear Cat camp - Long Thinh
14. Civilian Education 11/12
15. Civilian Occupation Carpenter Iron smith
16. Travel/Education outside Vietnam Nakhon Phanom Thailand
17. US closest Relative NGUYỄN NHƯ AN NGUYỄN THỊ HIỀN
18. US Acquaintance NGUYỄN CAO SƠN 1247 St Anthony #224 55104432
19. Before April 30, 1975 spent in Reeducation 13 years 9 months
20. Reference :

Due to the difficulty of situation, and based on the authority of your Organization and the spirit of the Humanitarian act, I wish to request your assistance and your Intervention with the government of the Socialist Republic of Vietnam in order that I and all my family's members may be authorized to leave Vietnam under your arrangement and protection through the ODP and the Immigrate to the United States of America for the purpose of seeking a new life.

Following is our full list :

Full name	Sex	Year of birth	Married	Relation- ship	Address
1. <u>TRẦN THANH VÂN</u>	<u>Female</u>	<u>1956</u>	<u>YES</u>	<u>Wife</u>	<u>1241/28</u> <u>Ấp Trầm</u>
2. <u>NGUYỄN NHƯ VÂN ANH</u>	<u>Female</u>	<u>1988</u>	<u>NO</u>	<u>Daughter</u>	<u>F.3 Q.8 TP HCM</u>
3. <u>NGUYỄN THỊ ANH THU</u>	<u>Female</u>	<u>1968</u>	<u>No</u>	<u>Sister</u>	<u>B78/44 A</u>
4. <u>NGUYỄN NHƯ HÙNG</u>	<u>Male</u>	<u>1966</u>	<u>No</u>	<u>Brother</u>	<u>Tôn Thất Thuyết</u> <u>Q.4 TP HCM</u>

We would be deeply grateful to you for hearing from you soon.

Respectfully and Thankfully your

Saigon 02.06.1989

Signature of Application

Nguyễn Như Anh
NGUYỄN NHƯ ANH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã, Thị trấn Phường 3

BẢN SAO

Thị xã, Quận BaSố 079/88Thành phố, Tỉnh Hồ Chí MinhQuyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	NGUYỄN NHƯ ANH	TRẦN THANH VÂN
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	05 - 01 - 1948	16 - 12 - 1956
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ mộc	Thợ may
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	B78/44A Tôn Thất Thuyết P.16 - Q.4	541/21 Điện Biên Phủ P.3 - Q.3
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		020028333

Người chồng ký

Người vợ ký

Đã ký ngày 20 tháng 7 năm 1988TM UBND Phường 3 - Quận 3

Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)

P. Chủ tịch
Nguyễn Văn Căn (Đã ký và đóng dấu)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 11 năm 1988TM UBND P.3 - Q.3

Ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

VIÊN THƯ KÝ



[Signature]
Lã Ngọc Tuyết

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ LỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

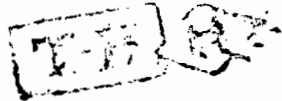
Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 421274 CN

Họ và tên, chữ họ: NGUYỄN THỊ ÚT

Ấn, số, nhà: B 78 / 4 H A

Thị trấn, đường phố: Cầu Mới, Tân Việt

Xã, phường: Mười sáu

Huyện, quận: Cầu

Ngày 10 tháng 5 năm 1982
Trưởng công an: (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3:

Trưởng công an: (Ký tên)

NG HỘ

Kongin Ehi Nda

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 307420 CN

Họ và tên chủ hộ : TRINH NGOC TUAN

Ấp, ngõ, số nhà : 541/21

Thị trấn, đường phố : Đường Biên Phủ

Xã, phường : Ba

Huyện, quận : Ba

Ngày 6 tháng 3 năm 52

Trưởng công an :

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Trưởng công an

Số NK 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

BẢN-SẠO

anh NINH-THUẬN
quận THANH-HẢI
làng NINH-CHU

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số hiệu 14

GIẤY KHAI SÁNH

-Họ, tên người con: TRINH-THANH-VÂN

-Quốc-Tịch: Việt-Nam

-Con trai hay con gái: Con gái

-Sanh ngày, tháng, năm: Ngày mười sáu tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu (16-12-1956).

-Sanh tại: làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải, tỉnh Ninh-Thuan.

-Họ, tên, quốc tịch, tuổi: (Trinh-Ngọc-Tuan, Việt-Nam, 28 tuổi, công chức, nghề nghiệp, sanh quán: (sinh quán tại làng Phú-Khe, huyện Hoàng-và trú quán, của: (Hòa, tỉnh Thanh-Hoa, trú quán tại làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải, tỉnh Ninh-Thuan.

-Họ, tên, quốc tịch, tuổi: (Lê-Thị-Thích, Việt-Nam, 25 tuổi, nội trợ, nghề nghiệp, sanh quán: (sinh quán tại làng Phú-Khe, tỉnh Thanh-Hoà và trú quán của: (trú quán tại làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải, tỉnh Ninh-Thuan.

-Ngôi thứ của người mẹ: Đệ trong mục này.

-Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp: Trinh-Ngọc-Tuan, 28 tuổi, công chức, sinh quán và trú quán tại Phú-Khe, tỉnh Thanh-Hoà, trú quán của người khai: (trú quán tại làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải tỉnh Ninh-Thuan.

-Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp: Lê-Kim-Phung, 51 tuổi, công chức, sinh quán và trú quán tại Tân-Tại A, tỉnh Ninh-Thuan, trú quán của người làm chứng: (làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải, tỉnh Ninh-Thuan.

-Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp: Trần-Phước-Thanh, 35 tuổi, công chức, sinh quán và trú quán: (quan tại làng Kinh-Dinh tỉnh Ninh-Thuan của người làm chứng: (Phan-Rang) trú quán tại làng Ninh-Chu thứ nhì: (quan Thanh-Hải tỉnh Ninh-Thuan.

Giấy khai này làm tại làng Ninh-Chu, quan Thanh-Hải, tỉnh Ninh-Thuan ngày mười tám tháng mười hai năm 1956.

Người khai,

Người làm chứng thứ nhất, Người làm chứng thứ

Ký tên: Trinh-Ngọc-Tuan

Ký tên: Lê-Kim-Phung

Ký tên: Trần-Phước-Thanh

Ủy-viên Hộ-tịch làng Ninh-Chu, ký tên: Nguyễn-Khoi.

Phong trích lục

Ninh-Chu ngày 18 tháng 12 năm 1956

Ủy-viên-hộ-tịch, ký tên: Nguyễn-Khoi

Nhận thực chữ ký của

Ủy-viên-hộ-tịch làng Ninh-Chu

Ninh-Chu ngày 18-12-1956

Tổng thư ký, ký tên: Võ-Khu, đóng dấu.

Thị thực chữ ký của ông Võ-Khu

Tổng-Thư-Ký HĐND làng Ninh-Chu ở trên đây. Ninh-Chu ngày 20-12-1956,

TUN Tỉnh-Trưởng tỉnh Ninh-Thuan. Quận-Trưởng quận Thanh-Hải, ký tên: Nguyễn-Hình-Phẩm, và đóng dấu.

SAO Y BẢN CHÍNH

TRINH NGỌC TUÂN

Chứng-thực.

Chúng tôi, VŨ NGỌC CÔN, Thông-dịch-viên Hữu-thệ tại Biên-Lý, Cuộc Tòa Sơ-Thẩm Saigon, theo lời yêu cầu của U. TRINH NGỌC TUÂN, chứng thực bản ..

BAH-2-BAH

sao này đúng với bản chánh đã xuất trình cho chúng tôi xem.
Saigon, ngày 17 tháng 3 năm 1970

Thông-dịch-viên
Hữu-thệ,



Kiến-thị để hợp-pháp-hóa chữ ký tên trên đây của **Đ. VU NGOC CON**, Thông-dịch-viên Hữu-thệ, tại Biên-Lý Cuộc Tòa Sơ-Tham Saigon, ngày 17 tháng 3 năm 1970

T. M. BIÊN-LÝ
Phó Biên-Lý



NGUYỄN-THẾ-CƯỜNG

Ngày thực hành ký của
Đ. VU NGOC CON, ngày 18-12-1956
tại văn phòng, ký tên: Võ Văn, đồng
dấu.

Phước trình lao
Hành-Cửu ngày 18 tháng 12 năm 1956
Đ. VU NGOC CON, ký tên: Nguyễn-Khai

Ngày thực hành ký của Đ. VU NGOC CON, ngày 20-12-1956,
tại văn phòng, ký tên: Võ Văn, đồng
dấu.

BAO Y HẠ QUÂN

TRÌNH HỌC TẬP

Tòa Sơ-Tham Saigon, theo lời yêu cầu của Đ. TRINH NGOC TUAN, chúng tôi đã...
Chứng tốt, VU NGOC CON, Thông-dịch-viên Hữu-thệ tại Biên-Lý Cuộc

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường 03

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 177/8Huyện, Quận BaQuyền 01Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN NHƯ VÂN ANH Nam hay nữ NỮNgày, tháng, năm sinh Ngày 26 tháng 10 năm 1988Nơi sinh Bệnh Viện Phụ SảnDân tộc Kinh Quốc tịch Việt - Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>TRẦN THANH VÂN</u>	<u>NGUYỄN NHƯ ANH</u>
Tuổi	<u>1956</u>	<u>1948</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Thợ may</u>	<u>Thợ mộc</u>
Nơi thường trú	<u>541/21 Điện Biên Phủ P.3 - Q.3</u>	<u>B78/44A Tôn Thất Thuyết P.16 - Q.4</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Như Anh - Sinh năm 1948 - Thường trú B78/44ATôn Thất Thuyết P.16 - Q.4 - CMND:Đăng ký ngày 01 tháng 11 năm 1988T/M ỦY BAN NHÂN DÂN P.3 - Q.3

Người đứng khai

P. Chủ TịchNguyễn Văn Căn (Đã ký và đóng dấu)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 05 tháng 11 năm 1988T/M UBND P.3 - Q.3họ tên Tổng dấu

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Trần Ngọc Tuyết

KHAI-SANH



TÊN HỌ ẤU-NHI	NGUYỄN-THỊ-ANH-CHU
Phối	---
Sinh	Ngày một tháng năm một ngàn chín trăm sáu
(Ngày tháng, năm)	mười (1.5.1963) lúc 20 giờ.
Tại	Đường-Trường Thánh Pháo-Lô Đà-Nẵng
Cha	NGUYỄN-THỊ-TRÁC
(Tên, họ)	---
Tuổi	Sinh năm 1914
Nghề-nghiep	Nhân viên Ty Dựng Cự Công Chánh Đà-Nẵng
Cư-trú-tại	44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
Mẹ	NGUYỄN-THỊ-ÚT
(Tên họ)	---
Tuổi	Sinh năm 1919
Nghề-nghiep	Nội trợ
Cư-trú-tại	44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
Vợ chính hay thứ	Chính
Nười khai	NGUYỄN-NHU-TRÁC
(Tên họ)	---
Tuổi	Sinh năm 1914
Nghề-nghiep	Nhân viên Ty Dựng Cự Công Chánh Đà-Nẵng
Cư-trú-tại	44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
Ngày khai	Ngày bốn tháng năm một ngàn chín trăm
	sáu mươi mốt (8.5.1963)
Người chứng thứ nhất	---
(Tên, họ)	---
Tuổi	Giấy chứng nhận của nhà Hộ-Sinh
Nghề-nghiep	Đường-Trường Thánh Pháo-Lô số 263 .PHAN-
Cư-trú-tại	CHU-TRINH DANANG. cấp ngày 5.5.1963
Người chứng thứ nhì	//
(Tên, họ)	---
Tuổi	//
Nghề-nghiep	//
Cư-trú-tại	//

Làm tại Xã BÌNH-THUẬN, ngày 8 tháng 5 năm 1963.

NGƯỜI KHAI,
NGUYỄN-NHU-TRÁC

HỢP LẠI

NGƯỜI CHỨNG

Giấy chứng nhận
của Nhà Hộ-Sinh DP
Thánh Pháo-Lô.

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 9 tháng 6 năm 1988

TR. 46.Q4.

ỦY VIÊN HƯ KỶ



Nguyễn Thị Thanh Hoa

PHUNG-TRÍCH-LỤC

BÌNH THUAN, ngày 25 tháng 5 năm 1963

KIM TỶ VIÊN HỒ TỊCH



PHAM-PHÚ-XIN

KHAI-SANH



TÊN HỌ ẤU-NHI NGUYỄN - NHU - HÙNG
 Phái Nam
 Sinh Mồng hai tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu
 (Ngày tháng, năm) mươi sáu (3.2.1966) lúc 08 giờ
 Tại Đường-Đường Thánh Pháo-Lô Đà-Nẵng
 Cha NGUYỄN-NHU-TRAC
 (Tên, họ) Sinh năm 1914
 Tuổi
 Nghề-nghiep Nhân viên Ty Dục Cù Đà-Nẵng
 Cư-trú-tại 44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
 Mẹ NGUYỄN-THỊ-UT
 (Tên, họ) Sinh năm 1919
 Tuổi
 Nghề-nghiep Nội trợ
 Cư-trú-tại 44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
 Vợ chánh hay thứ Chánh
 Người khai NGUYỄN-NHU-TRAC
 (Tên, họ) Sinh năm 1914
 Tuổi
 Nghề-nghiep Nhân viên Ty Dục Cù Công Chánh Đà-Nẵng
 Cư-trú-tại 44 Thiệu Bình Đà-Nẵng
 Ngày khai Mồng hai tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu
 mươi sáu (10.2.1966)
 Người chứng thứ nhất
 (Tên, họ) Giấy chứng nhận của nhà Hộ-Sinh
 Tuổi
 Nghề-nghiep Đường-Đường Thánh Pháo-Lô số 263 PHAN-
 Cư-trú-tại CHU-TRINH DANANG, cấp ngày 8.2.1966
 Người chứng thứ nhì //
 (Tên, họ) //
 Tuổi //
 Nghề-nghiep //
 Cư-trú-tại //

Làm tại Xã BÌNH THUAN, ngày 10 tháng 2 năm 1966

NGƯỜI KHAI,

HỌ LẠI

NGƯỜI CHỨNG

NGUYỄN-NHU-TRAC

Giấy chứng nhận
 của Nhà Hộ-Sinh
 Thánh Pháo-Lô

SÁO Y BẢN CHÍNH

Ngày 4 tháng 6 năm 1966

UBND P.16.Q4

CHỖ CHỮ KÝ

PHUNG-TRICH-LUC

BÌNH THUAN, ngày 10 tháng 2 năm 1966

CHỖ CHỮ KÝ KIM ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



PHAM-PHU-XIN

FROM: Nguyễn Như Anh
B78/44^A Tôn Thất Thuyết
phường 16 - Quận 4
T/p Hồ Chí Minh - VN

706

R¹ 8
5 8 7

MÁY BAY
PAR AVION



TO: ông KHUẾ MINH THO

P.O BOX 5435 ARLINGTON

V.A 22205 . 0635

USA

JUN 21 1989



Baptiste : Vans and.

26. 11. 88.



Marige Anisvân

10.10.1987



Nguyễn Như Anh
05.01.1948

Ng~thi Anh Thu?
SN: 01.05.1963

Ng~Như Hưng
SN: 03.02.1966

Ng~Như Văn Anh
SN: 26.10.1988

CONTROL

____ Card
____ * Doc. Request; Form 07/16/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter